

Bản án số: 94/2024/DS-ST

Ngày: 18/7/2024

V/v “tr/c hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Phong

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Mai Thị Nhặc

Bà Trần Thị Sầm

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Sương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2024 tại phòng xét xử của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam xét xử sơ thẩm C khai vụ án dân sự thụ lý số 164/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 316/2024/QĐST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số: 333/2024/QĐST-DS ngày 11/7/2024 giữa các đương sự:

\* **Nguyên đơn:** Nguyễn Văn R, sinh 1980; *Trú tại:* Ấp 4 Cây Tr, xã Bình Th, huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tre (Người đại diện Phạm Quang H, sinh năm 1980; Trú tại ấp Giồng K, xã Phú L, huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tre có yêu cầu xét xử vắng mặt).

\* **Bị đơn:** Trịnh Văn C, sinh 1991; Trú tại: Ấp Thạnh Ph, xã Cẩm S, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre (vắng mặt không có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đại diện nguyên đơn ông Hải trình bày:* Trước đây vào ngày 08/02/2024 ông R có cho ông C vay số tiền 480.000.000 đồng, thời hạn vay không thoả thuận, không lãi suất, nhưng khi cần thu hồi nợ ông R yêu cầu ông C thanh toán nhiều lần nhưng vẫn không trả. Nay yêu cầu ông C trả số tiền trên cho ông R, không yêu cầu trả lãi.

*Bị đơn ông C vắng mặt trong các giai đoạn tố tụng và cũng không có bất cứ ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

**\* Về thủ tục tố tụng:**

[1] Về quyền khởi kiện: Ông R cho rằng quyền lợi của ông bị xâm phạm bởi hợp đồng vay tài sản giữa ông với ông C, nên khởi kiện. Căn cứ khoản 2 điều 68, điều 186 Bộ luật Tố tụng dân sự thì nguyên đơn có quyền khởi kiện.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Đối với yêu cầu của nguyên đơn là tranh chấp hợp đồng dân sự về việc vay tài sản. Căn cứ khoản 3 điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự thì loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và nơi cư trú của bị đơn thuộc xã Cẩm Sơn, huyện Mộ Cày Nam. Căn cứ điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Mộ Cày Nam thụ lý giải quyết là phù hợp pháp luật.

[3] Bị đơn đã được triệu tập xét xử đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

**\* Về nội dung giải quyết vụ án:**

[1] Giao dịch vay tài sản giữa các bên quá trình Tòa án thụ lý giải quyết, Tòa án đã thông báo bị đơn ông C biết nội dung mà nguyên đơn đã yêu cầu ông C thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo hợp đồng và tài liệu chứng cứ do nguyên đơn giao nộp kèm theo, Tòa án đã triệu tập ông C rất nhiều lần để tiến hành hoà giải ghi nhận ý kiến của ông đối với yêu cầu của nguyên đơn nhưng ông C cố tình né tránh không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án và phía ông C cũng không có bất cứ văn bản nào gửi Tòa án thể hiện ý kiến phản bác lại đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên buộc ông C phải có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền trên cho ông R là phù hợp. Ông R không yêu cầu trả lãi nên ghi nhận.

[2] Do ông C vi phạm nghĩa vụ, nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; khoản 2 điều 26, điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Văn R. Buộc ông Trịnh Văn C trả cho ông R số tiền 480.000.000 (bốn trăm tám mươi triệu) đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông R, nếu ông C chưa thi hành xong các khoản tiền phải thi hành án thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông C chịu 23.200.000 đồng. Hoàn trả cho ông R số tiền tạm ứng án phí 11.600.000 đồng theo biên lai thu số 0005453 ngày 17/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Cày Nam.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.*

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam (2b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam(1b);
- Những người tham gia tố tụng (2b);
- Lưu HS, VP, THA (4b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**